

SYNTO-ZIM 120

MEN RỬ HỒ

SYNTO-ZIM 120 là men alpha amylase dùng cho rửa hồ vải hồ với tinh bột và tinh bột biến tính. SYNTO-ZIM 120 phân hủy chuỗi tinh bột thành các chất tan được trong nước và có thể loại bỏ dễ dàng khỏi vải trong quá trình giặt.. SYNTO-ZIM 120 có tác dụng tối ưu trong dãy pH (5-10) và dãy nhiệt độ (40-85°C).

Đặc tính kỹ thuật:

Ngoại quan	Chất lỏng màu nâu, có mùi đặc trưng
Bản chất hóa học	Chế phẩm dạng nước của men alpha amylases
pH (dd.10%)	6.2-6.8
Tỉ trọng	1.06-1.12 g/cc
Khả năng hòa tan	Tan dễ dàng trong nước lạnh.
Tương thích với nước cứng	Hiệu quả trong nước cứng và nước mềm, SYNTO-ZIM 120 có chứa muối Ca làm ổn định và kích hoạt men.
Tính tương thích	Đồng, kẽm và các muối của chúng cũng như chlor và các chất oxy hóa khác làm giảm tác dụng của SYNTO-ZIM 120. Một vài chất hoạt động bề mặt anion dùng làm chất thấm có thể gây trở ngại cho quá trình phân hủy tinh bột của men.
Bảo quản	Bảo quản sản phẩm trong thùng kín ở nơi mát. Khi đã mở nên dùng ngay. Bảo quản thời gian dài ở nhiệt độ trên 30°C làm giảm hoạt tính của men. Khi bảo quản ở điều kiện thích hợp, sản phẩm ổn định ít nhất là 12 tháng.

Các tính chất và cách sử dụng:

1. SYNTO-ZIM 120 là men alpha-amylase có hoạt tính cao.
2. Hoạt động tối ưu ở dãy nhiệt độ 40-85°C và ở pH 5-10. Ở nhiệt độ thấp hơn, cần thời gian xử lý dài hơn.
3. Tác động phân giải tinh bột mạnh của SYNTO-ZIM 120 cho phép chuyển đổi nhanh hồ tinh bột thành dextrin, dễ dàng loại bỏ trong quá trình giặt nóng.
4. SYNTO-ZIM 120 có tính ổn định cao với bụi và chất bẩn như chất béo, sáp và dầu bôi trơn có trong bể rửa hồ.
5. SYNTO-ZIM 120 thích hợp cho máy nhuộm gián đoạn như jet, jigger and máy giặt tròn.

Thông tin kỹ thuật

6. SYNTO-ZIM 120 được khuyến khích dùng cho phương pháp hấp hơi liên tục, và cho phương pháp cuộn ủ bán liên tục.
7. SYNTO-ZIM 120 có thể dùng với chất càn acid nhẹ trong qui trình rũ hồ và khử khoáng 1 giai đoạn.
8. Các muối và Calci không cần thêm vào bể rũ hồ.
9. SYNTO-ZIM 120 là men rũ hồ tuyệt vời để loại bỏ hồ tinh bột từ hàng denim trước qui trình "Stone-washing".

Áp dụng:

1. Lượng dùng và thời gian xử lý tùy thuộc vào loại vải và phương pháp rũ hồ.

Đề nghị chung:

Cho xử lý gián đoạn (dung tỉ cao) dùng:	0.5-3.0 g/l
Cho jig (dung tỉ thấp) dùng:	2.0-4.0 g/l
Cho phương pháp pad-roll dùng:	2.0-4.0 g/l
Cho phương pháp cuộn ủ dùng:	2.0-6.0 g/l

2. pH của dung dịch rũ hồ tốt nhất là 7-8.8.
3. Nhiệt độ xử lý nên là 40-85°C.
4. Thời gian xử lý cho phương pháp dung tỉ cao là 45-90 phút và cho phương pháp liên tục (pad roll) là 4-8 giờ.
5. Bổ sung 0.5 g/l chất khử khí như SYNTO-TEX CAN.
6. Thông thường rũ hồ liên tục được kết nối với máy đốt lông và vận tốc của đốt lông lên đến 150m/phút. Ở giai đoạn rũ hồ cần phải loại bỏ những phụ gia trong hồ như chất sáp, paraffin và các chất bụi bẩn bám trên vải trong quá trình dệt. Do vậy việc bổ sung thêm các chất nhũ hóa và chất phân tán với tính thẩm cao và tương thích với men rũ hồ là rất quan trọng. Các sản phẩm phù hợp như SYNTO-PAL SFN, SYNTO-BIOPAL LFB và SYNTO-BIOLIT 2090.
7. Hồ tan được trong nước phải được giặt sạch trước khi vải được chuyển sang tẩy và nhuộm. Kết quả tốt nhất đạt được bằng cách nấu kiềm (3-5 cc/l caustic soda - 50%). Việc bổ sung SYNTO-POLYQUEST PDK (1-2 g/l) sẽ giúp loại bỏ nước cứng và các tủa kim loại khác từ vải.

Các qui trình rũ hồ tiêu biểu:

1. Jigger

SYNTO-TEX CAN	0.5 g/l
SYNTO-PAL VIC	1.0-3.0 g/l
SYNTO-ZIM 120	2.0-4.0 g/l
Chỉnh pH đến 7-8	
Chạy 4-6 vòng ở 60-90°C.	

Thông tin kỹ thuật

Loại bỏ tinh bột đã thủy phân bằng giặt nóng 2 vòng ở 95°C. Dùng 2-4 cc/l caustic soda (50%) và 1-2 g/l SYNTO-POLYQUEST 1096S sẽ làm tăng hiệu quả.

Trung hòa và xả kỹ.

2. Phương pháp Pad roll

SYNTO-TEX CAN	0.5 g/l
SYNTO-BIOLIT LFN	3.0-6.0 g/l
SYNTO-ZIM 120	4.0-8.0 g/l
Chỉnh pH đến 7-8.8	

Ngấm ép ở 40-85°C, bọc trong bao plastic và lắp vào trạm quay ủ trong 4-24 tiếng.

Loại bỏ tinh bột đã thủy phân bằng giặt nóng 2 vòng ở 95°C. Dùng 2-4 cc/l caustic soda (50%) và 1-2 g/l SYNTO-POLYQUEST PDK sẽ làm tăng hiệu quả.

Trung hòa và xả kỹ.

3. Rũ hồ hàng Denim (Máy giặt tròn)

SYNTO-SLIP RF	1.0-3.0 g/l
SYNTO-PAL VIC	1.0-2.0 g/l
SYNTO-ZIM 120	1.0-3.0 g/l

Xử lý ở 50-65°C trong 15-30 phút, xả nóng và xả lạnh.

4. Rũ hồ bằng phương pháp Pad steam

SYNTO-TEX CAN	0.2 - 0.5 g/l
SYNTO-BIOLIT LFN	3.0 - 5.0 g/l
SYNTO-ZIM 120	3.0 - 6.0 g/l

Ngấm ép ở 20-90°C, sau đó hấp hơi 1-30 phút dưới điều kiện hơi bão hòa.

Giặt với nước nóng ở 95°C. Dùng 2-4 cc/l caustic soda (50%) sẽ tăng hiệu quả.

Kiểm tra độ sạch hồ trên vải:

Pha dung dịch Iod:

Hòa tan 10 g Potassium Iodide (KI) trong 100 ml nước, thêm 0.635 g Iod và lắc kỹ. Thêm nước đến 800 ml và cuối cùng thêm Ethanol đến 1 lít.

Theo phương pháp TEGEWA-Thước tím đánh giá độ sạch hồ tinh bột, ngâm mẫu vải đã rũ hồ (được xả trước trong kiềm nóng và nước lạnh) trong dung dịch Iod khoảng 1 phút. Sau khi ngâm xả nhanh dưới vòi nước, thấm với giấy lọc và so ngay với thước tím.

Đánh giá theo kết quả sau:

1. Màu xanh dương đậm ⇨ thể hiện tinh bột không bị thủy phân.
2. Màu xanh nhạt ⇨ Còn ít hồ tinh bột trên vải.
3. Màu đỏ tím ⇨ Tinh bột bị phân hủy thành dextrin tan trong nước.
4. Màu vàng ⇨ hoàn toàn sạch hồ tinh bột.

Độ phân hủy màu đỏ tím là đủ cho màu đậm.